TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NQ** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**
SỐ:152/2024/QĐST-HNGĐ	*NQ, ngày 24 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2024/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Đinh Thị Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện NQ, tỉnh N.

Bị đơn: anh Vũ Đại Ph, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện NQ, tỉnh N.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Th và anh Vũ Đại Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con chung: chị Đinh Thị Th và anh Vũ Đại Ph thỏa thuận giao cho chị Đinh Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vũ Ngọc L sinh ngày 12/5/2017 kể từ tháng 12/2024 cho đến khi

con chung đủ 18 tuổi. Anh Vũ Đại Ph không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đinh Thị Th.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Về tài sản, công nợ chung: Chị Đinh Thị Th và anh Vũ Đại Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: chị Đinh Thị Th nhận nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đinh Thị Th đã nộp theo biên lai thu số: BLTU/23/0001451, ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NQ. Trả lại cho chị Đinh Thị Th 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Quốc